

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-UBND 24/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỷ lệ 1/1.000; Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỷ lệ 1/1.000;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 233/BC-SXD ngày 30/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỷ lệ 1/1.000 như sau:

1. Mục tiêu điều chỉnh: điều chỉnh chức năng sử dụng đất, các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất phù hợp với mục tiêu nâng cấp, mở rộng nghĩa trang liệt sĩ thành phố Lạng Sơn; làm cơ sở pháp lý để quản lý sử dụng đất đai, quản lý các hoạt động xây dựng theo pháp luật quy định.

2. Vị trí địa điểm, phạm vi ranh giới

a) Vị trí, địa điểm: Lô đất nghĩa trang (ký hiệu NT), bãi đỗ xe (P), đất cây xanh (ký hiệu CX7) và đường giao thông nội bộ.

b) Phạm vi ranh giới:

- Phía Bắc giáp đường giao thông theo quy hoạch (hiện trạng là đường ngõ

và khu dân cư hiện trạng);

- Phía Nam giáp đường giao thông theo quy hoạch (hiện trạng là khu dân cư hiện trạng);

- Phía Đông giáp trục đường chính đô thị (trục 27m; hiện trạng là đất vườn của dân);

- Phía Tây giáp chỉ giới đường đỏ đường Trần Đăng Ninh.

c) Quy mô điều chỉnh khoảng: 0,919 ha.

3. Nội dung điều chỉnh

- Điều chỉnh lô đất cây xanh, công viên thể dục thể thao (ký hiệu lô đất CX7) thành đất nghĩa trang, gộp vào diện tích lô NT;

- Điều chỉnh đất đường giao thông nội bộ thành đất nghĩa trang, gộp vào diện tích lô NT; lô đất nghĩa trang (ký hiệu NT) sau điều chỉnh có các chỉ tiêu sử dụng đất như sau: Diện tích 0,384 ha; mật độ xây dựng tối đa 60%; tầng cao 1 tầng; hệ số sử dụng đất 0,6 lần.

- Điều chỉnh đất đường giao thông nội bộ thành đất bãi đỗ xe tĩnh, gộp vào diện tích bãi đỗ xe (ký hiệu P);

- Bảng so sánh chi tiết sử dụng đất trước và sau điều chỉnh: chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo.

(Chi tiết thể hiện trong bản vẽ quy hoạch).

Điều 2. Các nội dung khác không đề cập tại quyết định này được giữ nguyên theo Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 24/8/2007 và Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. UBND thành phố Lạng Sơn phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức công bố công khai nội dung điều chỉnh quy hoạch theo quy định, xác định và triển khai cắm mốc giới khu đất tại thực địa.

2. Sở Xây dựng, UBND thành phố cập nhật các nội dung điều chỉnh cục bộ vào các đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng có liên quan.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(HVT_T).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh

Phụ lục 1
Bảng so sánh chi tiết sử dụng đất trước và sau điều chỉnh
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Quy hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh							Quy hoạch sau điều chỉnh cục bộ						
STT	Tên lô đất	Diện tích (ha)	Tầng cao (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Hệ số sử dụng đất (lần)	Số hộ	STT	Tên lô đất	Diện tích (ha)	Tầng cao (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Hệ số sử dụng đất (lần)	Số hộ
1	NT	0,607					1	NT	0,834	1	60	0,6	
2	CX7	0,197	1	5	0,05		2						
3	P	0,082						P	0,085				
4	Đất giao thông	0,033											
	Tổng cộng	0,919							0,919				